



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 31/03/2026

Rung lắc giữ nhịp...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

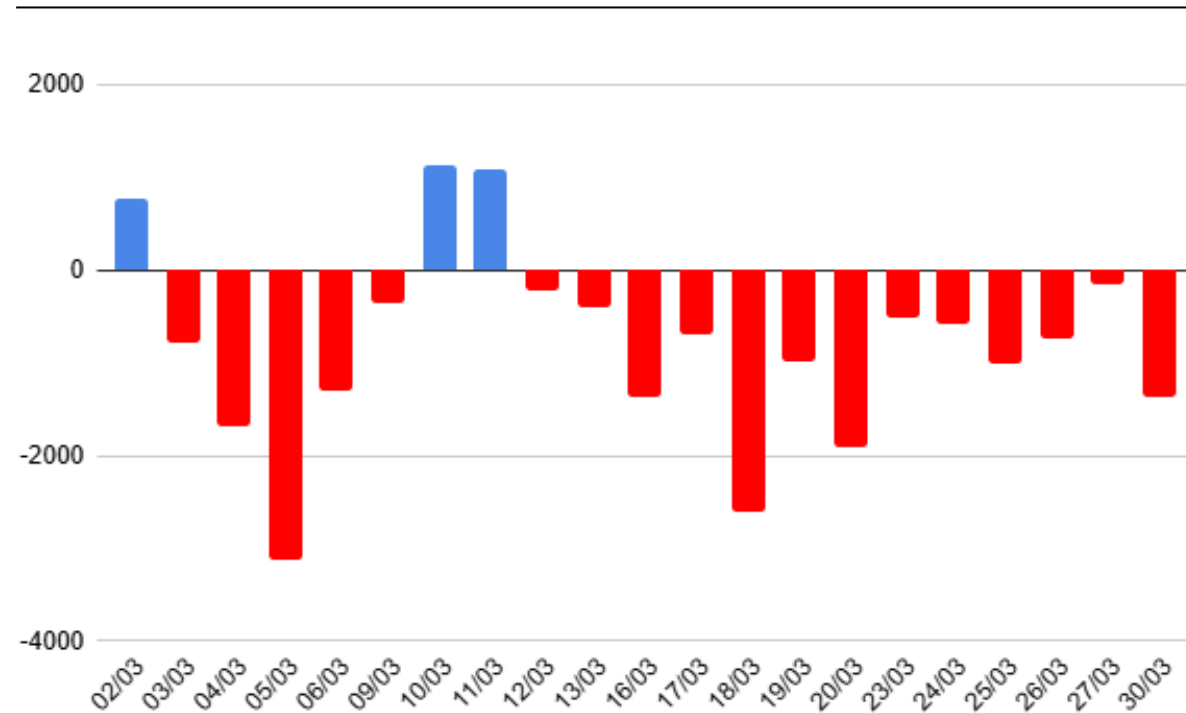




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại

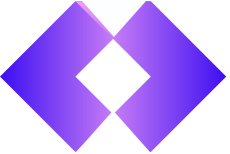


Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 30/03 diễn biến điều chỉnh và rung lắc trong bối cảnh thanh khoản suy giảm, phản ánh tâm lý thận trọng trước biến động quốc tế và giá dầu tăng. VN-Index mở cửa chịu áp lực bán, có lúc lùi về quanh 1.640 điểm, nhưng lực cầu cải thiện trong phiên chiều đã giúp thu hẹp đà giảm. Kết phiên, chỉ số giảm **10,26** điểm **(-0,61%)** xuống **1.662,54** điểm, với độ rộng nghiêng về bên bán, cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn hiện hữu.
- Điểm nhấn trong phiên** đến từ nhóm dầu khí và khu công nghiệp khi giao dịch tích cực. BSR tăng mạnh 5,6% với thanh khoản cao, GVR tăng 3,1%, cùng với HPG tăng 1,5% và MSN tăng 2% đóng vai trò nâng đỡ chỉ số. **Một số mã bất động sản khu công nghiệp** như KBC tăng 3,6%, SIP tăng 3,5% cũng thu hút dòng tiền. **Ngược lại, nhóm ngân hàng và chứng khoán** chìm trong sắc đỏ với nhiều mã giảm đáng kể như CTG giảm 2,2%, VND giảm 2,2%, VCI giảm 2%, SSI giảm 1,9%, phản ánh tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. **Nhóm bất động sản** cũng điều chỉnh sau nhịp hồi trước đó khi NVL giảm 3,2%, DXG giảm 2,1%, NLG giảm 2% chịu áp lực bán.
- Ở chiều tiêu cực**, nhóm công nghệ thông tin và truyền thông gây áp lực lớn lên thị trường với FPT giảm 2,76% cùng nhiều mã khác suy yếu. Đáng chú ý, DGC tiếp tục giảm mạnh 5,2%, cho thấy xu hướng điều chỉnh vẫn chưa kết thúc ở một số cổ phiếu riêng lẻ.
- Đánh giá:** Thị trường nhiều khả năng tiếp tục giằng co, điều chỉnh ngắn hạn khi thanh khoản thấp và áp lực bán còn hiện hữu, xu hướng chung vẫn cần thêm thời gian tích lũy trước khi hình thành nhịp hồi phục rõ ràng hơn.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index cho thấy tín hiệu hồi phục kỹ thuật với nền xanh, nhưng vẫn đóng cửa thấp hơn phiên trước do áp lực bán mạnh đầu phiên, lực cầu chỉ cải thiện về cuối phiên. MACD thu hẹp khoảng cách với đường tín hiệu và có dấu hiệu cắt lên, phản ánh động lượng ngắn hạn cải thiện, nhưng RSI suy yếu nhẹ cho thấy lực hồi chưa vững. Đồng thời, MACD Histogram khung tuần vẫn mở rộng trong vùng âm, hàm ý xu hướng trung hạn còn áp lực, nên nhịp tăng hiện tại nhiều khả năng chỉ là hồi kỹ thuật, chưa xác nhận đảo chiều.
 - Kịch bản 1 (50%)** VN-Index tiếp tục hồi phục lên vùng 1.680-1.700 và rung lắc trong quá trình tăng.
 - Kịch bản 2 (50%)** VN-Index điều chỉnh kiểm định lại vùng hỗ trợ 1.600 - 1.620 (Mức tâm lý).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức TRUNG BÌNH – THẤP, do rủi ro từ căng thẳng địa chính trị vẫn hiện hữu và áp lực bán ròng từ khối ngoại chưa chấm dứt hoàn toàn.
 - MUA Có thể giải ngân thăm dò** trong các nhịp điều chỉnh hoặc rung lắc, ưu tiên các nhóm như ngân hàng quốc doanh, chứng khoán, bất động sản, hoặc phòng thủ như điện – năng lượng, bảo hiểm, đầu tư công. Ưu tiên các cổ phiếu chiết khấu sâu về hỗ trợ mạnh. Tránh mua đuổi các mã đã tăng trần, tăng mạnh trong phiên.
 - BÁN Tiếp tục chốt lời từng phần** với các cổ phiếu đã đạt mục tiêu hoặc có dấu hiệu suy yếu. Cơ cấu giảm tỷ trọng cổ phiếu yếu hơn thị trường hoặc chịu áp lực bán ròng mạnh từ khối ngoại.....



Thông tin cổ phiếu

CANH MUA

• Giá ngày 30/03/2026	13.05
• Vùng mua/bán tiềm năng	13-13.5
• Giá chốt lời	15-16
• Giá cắt lỗ	12
• Vốn hóa (tỷ đồng)	40,035.47
• SLCP lưu hành (cp)	3,067,851,796
• KLGD BQ 10 phiên	13,107,690
• Giá sổ sách	11.15
• EPS hiện tại	0.79
• P/E	16.50

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Động lực tăng trưởng chiến lược từ dự án Nhơn Trạch 3 & 4.

- Nhơn Trạch 3 & 4 là động lực tăng trưởng then chốt của POW trong giai đoạn trung – dài hạn khi hai nhà máy điện khí LNG này dự kiến vận hành thương mại từ cuối năm 2025. Khi đi vào hoạt động toàn phần, NT3 & 4 sẽ giúp tổng công suất phát điện của POW tăng khoảng 40%, đồng thời bổ sung gần 9 tỷ kWh mỗi năm cho hệ thống điện quốc gia. Việc sử dụng khí LNG giúp các nhà máy có hiệu suất cao, phát thải thấp và phù hợp với định hướng chuyển dịch năng lượng của Việt Nam. Trong bối cảnh nhu cầu điện tăng nhanh nhưng nguồn cung mới còn hạn chế, NT3 & 4 sẽ nâng cao khả năng huy động và cải thiện doanh thu cho POW. Qua đó, dự án này được kỳ vọng sẽ tạo nền tảng tăng trưởng bền vững và nâng tầm vị thế của POW trong ngành điện.

Căng thẳng Trung Đông làm gia tăng rủi ro nguồn cung LNG

- Trong bối cảnh nguồn khí nội địa suy giảm và các dự án khai thác mới như Lô B hay Lạc Đà Vàng liên tục chậm tiến độ, Việt Nam nhiều khả năng sẽ gia tăng nhập khẩu LNG nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cũng như đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường ngày càng khắt khe. Tuy nhiên, rủi ro địa chính trị đang gia tăng khi căng thẳng giữa Mỹ và Iran tại Trung Đông leo thang, thậm chí có thể dẫn tới gián đoạn tại eo biển Hormuz – tuyến vận chuyển năng lượng trọng yếu. Kịch bản này có thể khiến nguồn cung LNG và LPG toàn cầu bị thắt chặt trong năm 2026, kéo theo áp lực chi phí nhiên liệu và ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả vận hành của các nhà máy điện khí, trong đó có POW.

Tiềm năng từ triển khai dự án trạm sạc xe điện nhằm thúc đẩy sử dụng năng lượng sạch tại Việt Nam.

- POW đã ký thỏa thuận hợp tác phát triển trạm sạc cùng Vingroup, giao cho V-Green phát triển, hoàn thiện kế hoạch đạt 1.000 điểm sạc trên toàn quốc vào năm 2035. Hạ tầng trạm sạc do V-Green phát triển, vận hành sẽ dành riêng cho xe VinFast.

Kết quả kinh doanh.

- Trong Q4/2025, POW ghi nhận doanh thu 8.747 tỷ đồng (+1% YoY) và LNST bứt phá lên 688 tỷ đồng (+585%) nhờ tỷ lệ sản lượng điện hợp đồng đạt 99% cùng thu nhập tài chính ròng tăng mạnh từ lượng tiền gửi lớn; lũy kế cả năm 2025, doanh thu đạt 34.151 tỷ đồng (+13%) và LNST đạt 2.341 tỷ đồng (+111%).

Phân tích kỹ thuật. Cổ phiếu POW duy trì tín hiệu tích cực khi giá nằm tại hỗ trợ MA200 và vùng tích lũy.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	03/03/2026	HAH	CANH MUA	Cảng biển	66-69	80-85	60	21.2%
2	04/03/2026	TV2	CHỜ MUA	Xây lắp	39-41	48-50	36	23%
3	05/03/2026	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	33-34	38-40	30	15%
4	06/03/2026	DHG	TRUNG LẬP	Dược phẩm	90-95	105-110	85	16.7%
5	09/03/2026	DGW	CHỜ MUA	Bán lẻ	40-43	48-50	37	20%
6	10/03/2026	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	68-70	80-85	64	17.6%
7	11/03/2026	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	52-55	58-60	48	11.5%
8	12/03/2026	GVR	CHỜ MUA	Cao su	30-32	38-40	28	26.7%
9	13/03/2026	PVS	CHỜ MUA	Dầu khí	40-42	54-56	36	35%
10	16/03/2026	MWG	CHỜ MUA	Bán lẻ	76-78	88-90	70	15.8%
11	17/03/2026	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	56-58	68-70	52	21.4%
12	18/03/2026	FRT	CHỜ MUA	Bán lẻ	145-150	160-165	138	10.34%
13	19/03/2026	LPB	CHỜ MUA	Ngân hàng	40-42	48-50	38	20%
14	20/03/2026	GEG	CHỜ MUA	Ngành điện	15-16	18-19	14	20%
15	23/03/2026	HDG	CHỜ MUA	Ngành điện	27-28	30-31	25	11%
16	24/03/2026	BVH	CHỜ MUA	Bảo hiểm	68-70	80-85	64	17.6%
17	25/03/2026	FPT	CANH MUA	Công nghệ	73-77	90-92	67	23%
18	26/03/2026	BID	CANH MUA	Ngân hàng	39-40	45-46	36	15.4%
19	27/03/2026	MBB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	24-25	27-28	23	12.5%
20	30/03/2026	HPG	CANH MUA	Ngành thép	26-27	29-30	25	11.5%
21	31/03/2026	POW	CANH MUA	Ngành điện	13-13.5	15-16	12	15.3%



Danh mục mở mới

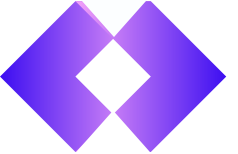
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	30/03/2026	VCB	55-57	58	68-70	50	CHỜ MUA

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	18.1	19.8	20%	-7.91%
2	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	44.8	20%	-11.29%
3	07/01/2026	VDS	16.4	19 -20	14.8	14.05	10%	-14.33%
4	07/01/2026	VNB	17.3	20 - 21	14.7	14.15	10%	-18.21%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
2	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
3	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
4	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
5	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
6	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
7	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
8	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
9	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%
10	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	97.5	25/02/2026	14.84%
11	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	92	25/02/2026	-3.16%
12	26/02/2026	TPB	18.35	20-21	16.5	16.5	09/03/2026	-10.08%



Thị trường thế giới

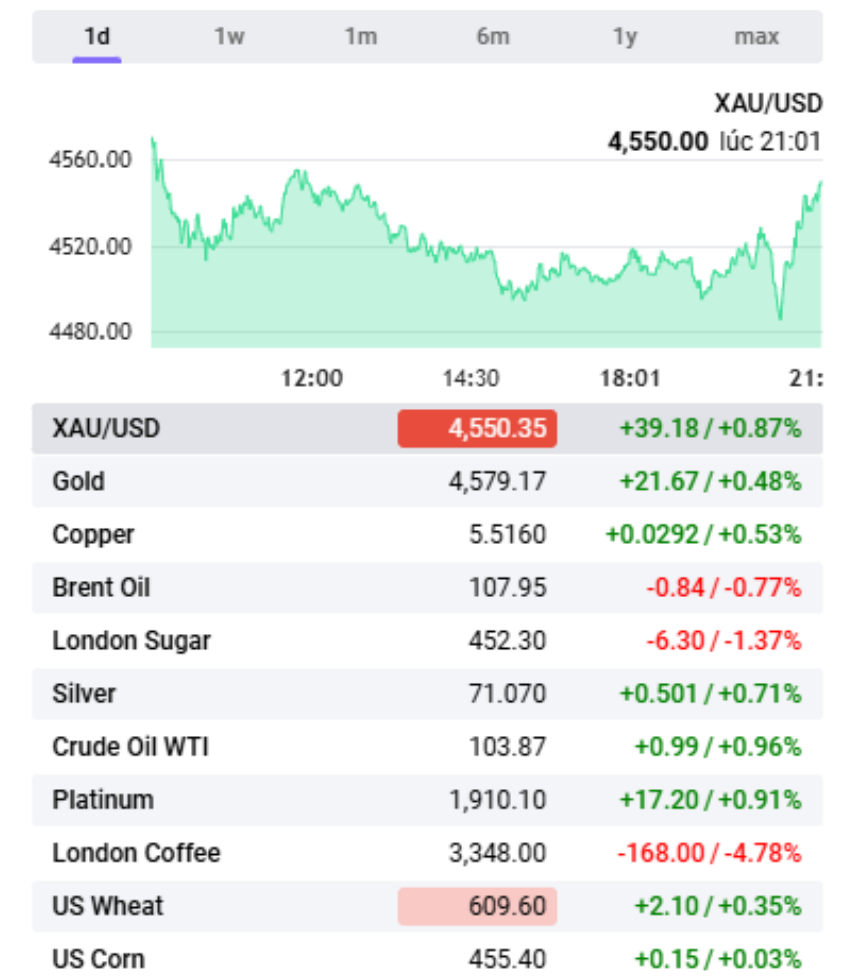
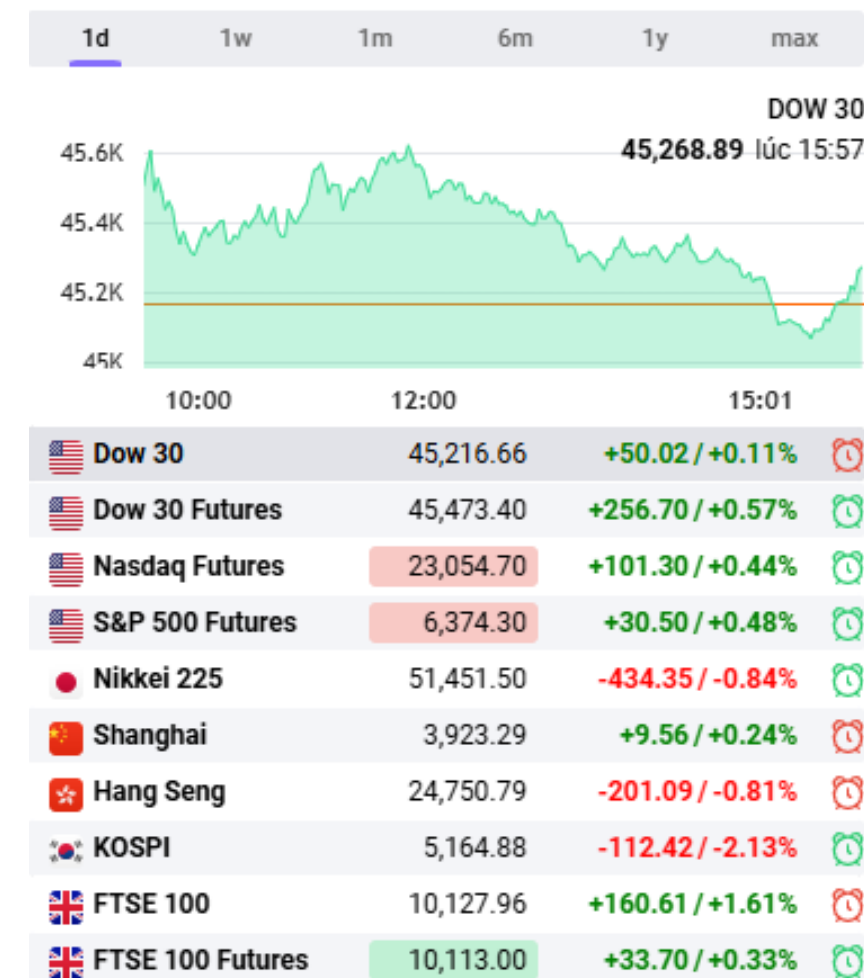
- **S&P 500 giảm 3 phiên liên tiếp.** Khép phiên ngày 30/03, chỉ số S&P 500 giảm 0.39%, ghi nhận phiên giảm thứ ba liên tiếp, đóng cửa ở mức 6,343.72. S&P 500 hiện thấp hơn 9% so với đỉnh đóng cửa. Đà giảm chủ yếu đến từ nhóm công nghệ, khi ngành này mất hơn 1%. Nasdaq Composite giảm 0.73% xuống 20,794.64. Chỉ số Dow Jones Industrial Average tăng 49.50 điểm, tương đương 0.11%, lên 45,216.14.
- **Trung Quốc mở điều tra hoạt động thương mại của Mỹ.** Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết đã khởi động hai cuộc điều tra nhằm vào các chính sách của Mỹ mà nước này cho là gây cản trở dòng chảy hàng hóa của Trung Quốc. Theo thông báo ngày 27/03, các cuộc điều tra này sẽ kéo dài khoảng 6 tháng hoặc hơn và được xem là động thái “đối ứng” với hai cuộc điều tra của Mỹ theo Điều 301 của Đạo luật Thương mại năm 1974. Bắc Kinh cho biết sau khi có kết luận, nước này sẽ đưa ra các biện pháp phù hợp để bảo vệ lợi ích của mình.

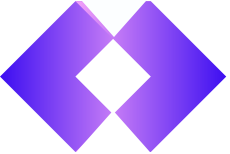
Thị trường trong nước

- **NHNN bơm ròng trở lại, chủ động hạ nhiệt tỷ giá.** Trong tuần từ 21/3 đến 27/3, thị trường liên ngân hàng ghi nhận sự thay đổi khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) luân phiên thực hiện các phiên bơm – hút ròng, sau hai tuần liên tiếp duy trì trạng thái hút tiền. Trên kênh thị trường mở (OMO), NHNN đã cung ứng khoảng 30.535 tỷ đồng thông qua hoạt động cho vay cầm cố giấy tờ có giá với lãi suất 4,5%, trong khi lượng đáo hạn gần 28.911 tỷ đồng. Qua đó, tổng lượng tiền đang lưu hành trên kênh này duy trì quanh mức 245.000 tỷ đồng. Ở kênh tín phiếu, không phát sinh thêm giao dịch mới trong tuần. Tính chung, cơ quan điều hành đã bơm ròng khoảng 1.624 tỷ đồng vào hệ thống.
- **Tỷ giá USD/VND đi ngang chờ tín hiệu từ báo cáo việc làm Mỹ.** Tỷ giá USD/VND ngày 30/3 đi ngang khi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giữ nguyên tỷ giá trung tâm 25.100 VND/USD; giá bán USD tại các ngân hàng chủ yếu neo sát trần. Thị trường quốc tế cho thấy USD còn được hỗ trợ nhưng có dấu hiệu chững lại. Tâm điểm là báo cáo việc làm Mỹ sắp công bố, yếu tố có thể quyết định xu hướng USD và áp lực tỷ giá trong ngắn hạn.

Thị trường hàng hóa

- **Dầu WTI lần đầu đóng cửa trên 100 USD/thùng kể từ năm 2022.** Giá dầu WTI lần đầu khép phiên trên mốc 100 USD/thùng, khi cuộc chiến Iran bước sang tuần thứ năm và Tổng thống Donald Trump đe dọa phá hủy các mỏ dầu của nước này. Khép phiên ngày 30/03, hợp đồng tương lai dầu Brent giao tháng 5 tăng 0.19%, tương đương 21 xu, chốt ở mức 112.78 USD/thùng. Tính chung tháng 3, dầu Brent đã tăng khoảng 55% — mức cao kỷ lục kể từ khi hợp đồng này ra đời năm 1988. Kỷ lục trước đó là mức tăng 46% vào tháng 9/1990 trong Chiến tranh Vùng Vịnh lần thứ nhất. Hợp đồng tương lai dầu West Texas Intermediate (WTI) giao tháng 5 của Mỹ tăng 3.25%, tương đương 3.24 USD, lên 102.88 USD/thùng. Phiên thứ Hai cũng đánh dấu lần đầu tiên WTI đóng cửa trên 100 USD/thùng kể từ tháng 07/2022





F88: ĐHĐCĐ F88: Mục tiêu lãi hơn 1.100 tỷ đồng, chuyển niêm yết sang HoSE

- F88 đặt kế hoạch năm 2026 với dư nợ ròng vượt 7.500 tỷ đồng (+33%), doanh thu hơn 5.400 tỷ (+42%) và lợi nhuận trước thuế 1.133 tỷ đồng (+25%). Doanh nghiệp đồng thời triển khai nhiều phương án tăng vốn gồm phát hành cổ phiếu thưởng, ESOP và chào bán ra công chúng, qua đó dự kiến nâng vốn điều lệ lên khoảng 2.467 tỷ đồng. Nguồn vốn mới sẽ phục vụ mở rộng hoạt động cho vay cầm cố. Bên cạnh đó, F88 lên kế hoạch chuyển niêm yết từ UPCoM sang HoSE nhằm nâng cao vị thế và khả năng huy động vốn cho giai đoạn tăng trưởng sắp tới.

VAF: Hơn 37 triệu cổ phiếu VAF bị hủy niêm yết từ ngày 28/4/2026

- HOSE quyết định hủy niêm yết bắt buộc gần 37,7 triệu cổ phiếu VAF từ ngày 28/4/2026 do báo cáo tài chính bị kiểm toán ngoại trừ trong 3 năm liên tiếp (2023–2025). Ngày giao dịch cuối cùng là 24/4/2026. Nguyên nhân chính liên quan đến việc doanh nghiệp chưa ghi nhận tổn thất hơn 24,7 tỷ đồng tại dự án Thanh Hóa đã dừng triển khai. Công ty đang thực hiện các biện pháp khắc phục như quyết toán dự án cũ, triển khai dự án mới và xử lý các khoản chi phí tồn đọng theo quy định.

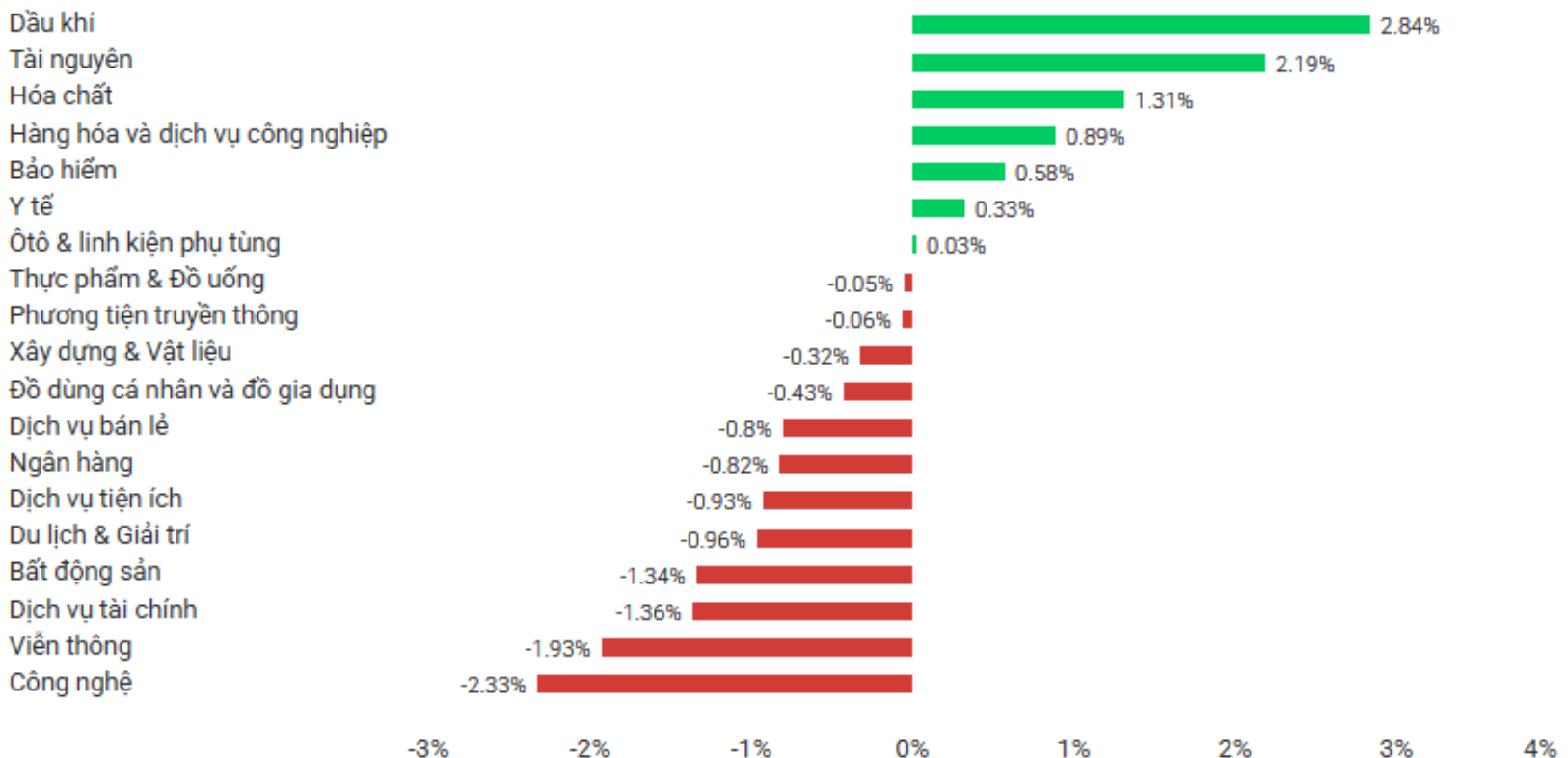
HPG: Dư nợ vay của Hòa Phát năm 2025 đạt 92.100 tỷ đồng

- Kết thúc năm 2025, Hòa Phát ghi nhận dư nợ vay 92.174 tỷ đồng, tương đương khoảng 36% tổng nguồn vốn, với vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn. Chi phí lãi vay tăng 36% lên 3.115 tỷ đồng do mặt bằng lãi suất cao và dùng vốn hóa tại dự án Dung Quất 2, đồng thời phát sinh lỗ tỷ giá 605 tỷ đồng. Dù vậy, doanh nghiệp vẫn duy trì lượng tiền mặt và tiền gửi hơn 30.000 tỷ đồng. Năm 2026, Hòa Phát đặt mục tiêu doanh thu 210.000 tỷ và lợi nhuận sau thuế 22.000 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh nhờ mở rộng công suất.

FOX: FPT Telecom đặt mục tiêu lãi 5.100 tỷ đồng, bổ sung ngành kinh doanh bất động sản

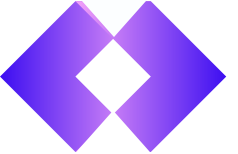
- FOX đặt kế hoạch năm 2026 với doanh thu 22.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 5.100 tỷ đồng, lần lượt tăng 12,8% và 16,9%. Mảng viễn thông tiếp tục là động lực chính, bên cạnh nội dung số duy trì tăng trưởng. Doanh nghiệp dự kiến đầu tư 5.100 tỷ đồng vào hạ tầng, đặc biệt là trung tâm dữ liệu và cáp quang. Đồng thời, công ty đề xuất bổ sung ngành nghề bất động sản nhằm phục vụ phát triển hạ tầng dài hạn. Về cổ tức, FPT Telecom dự kiến chia tiền mặt 20% và phát hành cổ phiếu thưởng 15%, qua đó tăng vốn điều lệ lên gần 8.500 tỷ đồng.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
HID	5.35	0.35 (7.00%)	5.23	VVS	115.80	-8.70 (-6.99%)	3.82
DXS	7.23	0.47 (6.95%)	44.20	CRC	9.70	-0.70 (-6.73%)	48.85
GEE	184.60	12.00 (6.95%)	334.74	DQC	9.33	-0.67 (-6.70%)	0.10
HTN	7.25	0.47 (6.93%)	3.54	DGC	49.10	-2.70 (-5.21%)	339.78
BSR	29.15	1.55 (5.62%)	566.64	TMT	11.80	-0.55 (-4.45%)	1.23



Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) – Việt Nam – 02/04/2026.

- Chỉ số PMI do các tổ chức khảo sát công bố là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe của lĩnh vực sản xuất, thông qua các yếu tố như đơn hàng mới, việc làm và kỳ vọng kinh doanh. PMI trên 50 điểm cho thấy hoạt động sản xuất mở rộng, trong khi dưới 50 điểm phản ánh sự thu hẹp. Dữ liệu PMI thường có tác động đáng kể đến tâm lý thị trường và kỳ vọng tăng trưởng kinh tế, qua đó ảnh hưởng đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 3 – 06/04/2026.

- Bộ số liệu kinh tế vĩ mô tháng 3 là thước đo quan trọng phản ánh bức tranh tổng thể của nền kinh tế, bao gồm các chỉ tiêu như sản xuất công nghiệp, bán lẻ, xuất nhập khẩu và lạm phát. Những dữ liệu này giúp đánh giá mức độ phục hồi và động lực tăng trưởng trong ngắn hạn, đồng thời cung cấp cơ sở cho việc dự báo xu hướng kinh tế vĩ mô. Thông tin công bố thường tác động mạnh đến kỳ vọng của nhà đầu tư, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến diễn biến của thị trường chứng khoán.

Đánh giá phân loại thị trường FTSE Russell – Việt Nam- 07/04/2026.

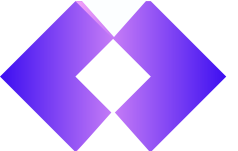
- Tổ chức FTSE Russell sẽ tiến hành đánh giá định kỳ việc phân loại thị trường chứng khoán Việt Nam. Sự kiện này nhằm xem xét khả năng nâng hạng hoặc duy trì phân loại hiện tại của thị trường dựa trên các tiêu chí về khả năng tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, thanh khoản và khung pháp lý. Kết quả đánh giá thường được giới đầu tư theo dõi chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng dòng vốn quốc tế và tâm lý thị trường trong trung và dài hạn.

Báo cáo việc làm JOLTs – Mỹ – 31/03/2026.

- Báo cáo JOLTs (Job Openings and Labor Turnover Survey) do Cục Thống kê Lao động Hoa Kỳ công bố là chỉ báo quan trọng phản ánh nhu cầu lao động thông qua số lượng vị trí tuyển dụng, tỷ lệ nghỉ việc và sa thải. Dữ liệu này giúp đánh giá sức khỏe thị trường lao động và mức độ thắt chặt của nền kinh tế Mỹ. Diễn biến của JOLTs có ảnh hưởng lớn đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ, từ đó tác động tới thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	VNL	HOSE	18/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
2	VIH	UPCoM	18/03/26		Hoán đổi cổ phiếu
3	LAF	HOSE	18/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
4	HGM	HNX	19/03/26	09/04/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8,800 đồng/CP
5	PPP	HNX	19/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
6	SDC	HNX	19/03/26	20/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
7	STP	HNX	19/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
8	CMF	UPCoM	19/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
9	GEE	HOSE	19/03/26	08/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
10	DP3	HNX	20/03/26	29/06/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
11	ADC	HNX	20/03/26	11/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
12	VTC	HNX	20/03/26	10/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
13	PDN	HOSE	20/03/26	06/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
14	HNF	UPCoM	23/03/26	07/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	HJS	HNX	24/03/26	03/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
16	GMH	HOSE	24/03/26	16/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 700 đồng/CP
17	CDG	UPCoM	24/03/26	02/04/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
18	VFG	HOSE	25/03/26	16/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
19	HRB	UPCoM	26/03/26	17/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
20	VCI	HOSE	26/03/26	10/04/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
21	VCI	HOSE	26/03/26		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:7
22	SD9	HNX	27/03/26	22/04/26	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 550 đồng/CP
23	CCI	HOSE	27/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
24	NDP	UPCoM	27/03/26	20/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	TA6	UPCoM	27/03/26	02/04/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 267.1 đồng/CP
26	LBM	HOSE	31/03/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
27	BSH	UPCoM	08/04/26	24/04/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
28	NBE	UPCoM	09/04/26	16/09/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
29	BWA	UPCoM	16/04/26	15/05/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP
30	CDC	HOSE	17/04/26		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009